

PHRASAL VERBS

I THEORY

□ A phrasal verb is essentially a verb and one or two additional particles

EX: look for, look after, look up, look forward to, look down on ... □

There are four types of phrasal verbs. These are as below:

1. Type 1 = verb + adverb (no object)

*(The verb and adverb cannot be separated and there is no passive form in this type.)*

EX: break down = stop working

The car *broke down* and we had to walk. 2.

Type 2 = verb + { + adverb + object  
verb + object + adverb

EX: Put off = postpone

We must **put off** the meeting for another week.

We must **put** the meeting **off** for another week

If the object is a pronoun the adverb must come after the object

We must **put it off** for another week

But not:

~~We must put off it for another week.~~ *(wrong sentence)*

3. Type 3 = verb+ preposition + object

*(The preposition cannot be separated from the verb.)*

EX: take after = be similar to older relative (resemble)

He *takes after* his mother.

He *takes after* her.

But not:

~~He takes his mother after.~~

~~He takes her after.~~

4. Type 4 = verb + adverb + preposition + object EX:

put up with = tolerate

I can't *put up with* his behavior any more

I can't *put up with* it any more

## PHRASAL VERBS

**A** account for: lấy thông tin, giải thích allow for: tính đến, xem xét đến ask after: hỏi thăm sức khỏe ask for: hỏi xin cái gì, muốn nói chuyện với ai đó ask sb in/ out: cho ai vào/ ra attend to sth/sb: đối mặt, quan tâm tới cái gì hay ai

**B** to be over: qua rồi to be up to sb to V: ai đó có trách nhiệm phải làm gì bear up = đứng cảm đứng lên (sau khi gặp phải khó khăn) bear out: chứng tỏ bear down on sb or sth: đe dọa, nén, uy hiếp bear on: phụ trách, có liên quan đến blow out: thổi tắt blow down: thổi đổ blow over (↔ sth): thổi ngã cái gì đó

blow up (↔ sth): thổi bay mất (có thể do chất nổ), thổi khí, trở nên quan trọng (vấn đề), đến đột ngột (như thời tiết), phóng to (hình) blow up at sb: nổi giận với ai bounce back: khôi phục, tự tin trở lại, vượt lên lại break away (from): chạy trốn, li khai (khỏi tổ chức), bỏ cuộc, ra đi, tách ra khỏi (cái gì)

break down: hỏng hóc, sụp đổ, bật khóc, phá sập, chia tách, chia rẽ, chia thành từng phần nhỏ hơn (để dễ hiểu) break in / into: đột nhập break in / on: cắt ngang break up: chia tay, giải tán break off: tan vỡ, văng ra, bẻ gãy, kết thúc.

bring about: mang đến, gây ra  
bring down: hạ xuống, bắn rơi, làm giảm bớt, làm (ai) ngã xuống, làm (chính quyền) tan rã.

bring forth: sinh ra, tạo ra

bring out: xuất bản, lấy ra, cho thấy (đặc điểm, tính cách, tính chất, ...), làm cho nổi bật (sao cho dễ nhận thấy, nhận ra hay cảm nhận được) bring up: nuôi dưỡng, đề cập, làm xuất hiện bring off: thành công, ẩm giải bring on ↔ sth: khiến cho cái gì xảy ra, thúc đẩy sự phát triển, giúp cải thiện.

burn away: tắt dần burn down: cháy (nhưng không hoàn toàn), cháy yếu hơn (về ngọn lửa)

burn out: cháy trụi (nhưng còn tường hoặc vỏ bên ngoài), (về ngọn lửa) tàn lụi vì hết chất đốt.

burn up: cháy hết (không có gì còn lại) burn up ↔ sth: tiêu thụ một lượng lớn, dùng rất nhiều

mà không suy nghĩ, đốt cháy hoàn toàn butt in: xen ngang, nói xen vào

Call for: mời gọi, yêu cầu, dự đoán (American English) call forth: tạo ra (phản ứng hay thái

độ của con người) call up: gọi đi lính, gọi điện thoại, nhắc lại kỉ niệm call on/upon sb to do sth:

yêu cầu ai làm việc gì, ghé qua một thời gian ngắn call in at/on sb's house: đến thăm nhà của

ai đó call in ↔ sb: nhờ ai đó giúp đỡ (lúc khó khăn) call in sick: gọi điện báo xin nghỉ bệnh call

in: gọi điện hỏi hoặc phàn nàn call in a loan/debt: (chính thức) yêu cầu trả nợ call by: nhân

tiện ghé thăm (vì bạn đang ở gần) call off = put off = cancel: hủy bỏ, ra lệnh dừng call out: gọi

lớn call out ↔ sb: yêu cầu sự giúp đỡ, ra lệnh đình công (British English)

call up (↔ sb): gọi điện (informal American English), triệu tập đi lính (British English), chọn vào đội tuyển quốc gia.

call up ↔ sth: triệu hồi, yêu cầu thông tin (từ máy tính)

Care for: quan tâm, thích ai đó, chăm sóc (= take care of)

Carry on = go on: tiếp tục

Carry out: tiến hành, thực hiện (như kế hoạch)

Carry off: đoạt giải, làm tốt (công việc)

Catch at sth: cố gắng giữ cái gì đó

Catch on: trở nên phổ biến, nắm bắt kịp

Catch up with = keep up with = keep pace with: theo kịp ai, cái gì

Chew over = think over: nghĩ kĩ

Check in / out: làm thủ tục vào / ra

Check up: kiểm tra sức khỏe

Clean out: dọn sạch, lấy đi hết

Clean up: dọn gọn gàng, làm sạch, tắm rửa

Clear away ↔ sth: dọn rác, dọn trống.

Clear out ↔ sth: thu dọn gọn gàng.

Clear up: để đồ ngăn nắp như cũ, làm sáng tỏ, trời trong, hết bệnh hay hết bị nhiễm.

Close down: phá sản, đóng cửa nhà máy

Close in: tới gần, tối hơn, (thời tiết) tệ hơn, (ngày) ngắn hơn.

Close up: tạm đóng cửa, khép lại (vết thương), thu hẹp, từ chối.

Come over/ around/ round (to): viếng thăm

Come under sth [no passive]: hứng chịu, thuộc về

Come round: hồi tỉnh

Come down: sụp đổ (= collapse), giảm (= reduce)

Come down to: là do

Come down with sth: mắc bệnh gì đó

Come up: đề cập đến, nhô lên, nhú lên

Come up with: nảy ra, lóe lên

Come up against: đương đầu, đối mặt

Come out: xuất bản

Come out with: tung ra sản phẩm

Come about = happen

Come across sb/ sth: tình cờ thấy (ai/ cái gì)

Come apart: vỡ vụn, lìa ra

Come along / on with: hòa hợp, tiến triển

Come into: thừa kế

Come off: thành công, bong ra

Count on SB for ST: trông cậy vào ai

Cut back on / cut down on: cắt giảm (chi tiêu)

Cut in: cắt ngang (= interrupt)

Cut ST out off ST: cắt cái gì rời khỏi cái gì

Cut off: cô lập, cách li, ngừng phục vụ

Cut up: chia nhỏ

Cross out: gạch chéo bỏ, xóa đi

## **D**

Die away / die down: giảm đi, dịu đi (về cường độ)

Die out / die off: tuyệt chủng

Die for: thêm gì đến chết

Die of: chết vì bệnh gì

Do away with: bãi bỏ, bãi miễn

Do over = trang trí lại, làm lại từ đầu

Do up st / do st up: gài nút, buộc lại, đóng gói, sửa sang nhà cửa (BrE)

Do with: làm được gì nhờ có

Do without: làm được gì mà không cần

Draw back: rút lui

Drive at: ngụ ý, ám chỉ

Drop in at SB's house: ghé thăm nhà ai

Drop off: buồn ngủ

Drop out of school: bỏ học

## **E**

End up: kết thúc

Eat up: ăn hết

Eat out: ăn ngoài

## **F**

Face up to: đương đầu, đối mặt

Fall back on: trông cậy, dựa vào

Fall in with: mê cái gì (fall in love with SB: yêu ai đó say đắm)

Fall behind: chậm hơn so với dự định, rớt lại phía sau

Fall through: hủy bỏ, trì hoãn

Fall off: giảm dần

Fall down: thất bại

Fell up to: cảm thấy đủ sức làm gì

Fill in: điền vào

Fill up with: đổ đầy

Fill out: điền hết, điền sạch

Fill in for: đại diện, thay thế

Find out: tìm ra

## **G**

Get through to sb: liên lạc với ai

Get through: hoàn tất (= accomplish), vượt qua (= get over)

Get into: đi vào, lên xe, cố xỏ vào (mặc đồ), bắt đầu (công việc, cuộc đối thoại, thói quen, ...)

Get in/ get into: đến, trúng cử, trúng tuyển

Get off: cởi bỏ, xuống xe, thoát nạn, khởi hành, chuyển chủ đề, ...

Get out of: trốn tránh (trách nhiệm, ...), không còn (thói quen, ...), thoát ra khỏi

Get down: đi xuống, nằm xuống, ghi lại

Get sb down: làm ai thất vọng

Get down to doing: bắt đầu nghiêm túc làm việc gì

Get to doing: bắt tay vào làm việc gì

Get round / around st: tìm cách giải quyết, vượt qua được

Get round / around to st: dành thời gian cho (công việc)

Get on: làm tốt (= get along), thành công, xoay sở, tiếp tục

Get along / on with = hòa hợp (= get on / along ... together), thích nghi với (công việc)

Get st across: làm cho cái gì được hiểu

Get at: kiểm chuyện (với ai), truy cập, tìm ra

Get back: trở về, lấy lại

Get by (on/in/with st): tìm ra cách để sống hay làm việc

Get up: ngủ dậy

Get sb up: đánh thức ai

Get ahead: vượt trước ai

Get away with st: trốn mất mang theo cái gì, thoát trừng phạt, thoát nạn.

Get over: vượt qua

Get on one's nerves: làm ai phát điên, chọc tức ai

Give away: cho đi, tặng đi, tiết lộ bí mật

Give st back: trả lại

Give in: bỏ cuộc

Give way to: nhường bộ, nhường đường (= give oneself up to), nhường chỗ cho ai

Give up: từ bỏ

Give out: phân phát, cạn kiệt

Give off: tỏa ra, phát ra (mùi hương, hương vị)

Go by: trôi qua

Go out: đi ra ngoài, lối thò

Go out with: hẹn hò

Go through: kiểm tra, thực hiện công việc

Go through with: kiên trì bền bỉ

Go for: cố gắng giành được

Go in for st = take part in: tham gia

Go with: phù hợp

Go without: kiêng nhịn

Go off: nổi giận, nổ tung, thổi rữa (thức ăn)

Go off with = give away with: cuốn theo

Go ahead: tiến lên, tiếp tục, bắt đầu

Go back on one's word: không giữ lời

Go down with: mắc bệnh

Go over: kiểm tra, xem xét kỹ lưỡng

Go up: tăng, đi lên, vào đại học

Go into ST: đâm vào, gia nhập, bắt đầu, kiểm tra kỹ, thâm nhập

Go away: dứt đi, đi khỏi

Go around / round: đủ chia, đi vòng quanh

Go on: tiếp tục

Grow out of: lớn vượt khỏi

Grow up: trưởng thành

## **H**

Hand down to = pass on to: truyền lại (cho thế hệ sau, ...)

Hand in: giao nộp (bài, tội phạm)

Hand back: giao lại

Hand over: trao trả quyền lực

Hand out: phân phát (= give out)

Hang round: lảng vảng

Hang on = hold on = hold off: cầm máy (điện thoại)

Hang up (off): cúp máy

Hang out: treo ra ngoài

Hold off: trì hoãn (= put off), giữ chân đối thủ

Hold on: giữ máy, chờ chút, cầm cự

Hold back: kiềm chế

Hold up: cản trở / trấn lột

## **J**

Jump at a chance / an opportunity: chớp lấy cơ hội

Jump at a conclusion: vội kết luận

Jump at an order: vội vàng nhận lời

Jump for joy: nhảy lên vì sung sướng

Jump into (out of): nhảy vào (ra)

## **K**

Keep away from = keep off: tránh xa

Keep out of: ngăn cản

Keep sb back from: ngăn cản ai không làm gì

Keep sb from = stop sb from: ngăn cản ai đó

Keep sb together: gắn bó

Keep up: giữ lại, duy trì

Keep up with: theo kịp

Keep on: cứ tiếp tục, tiếp tục thuê, ...

Knock down = pull down: kéo đổ, sụp đổ, san bằng

Knock out: hạ gục ai

## **L**

Lay down: ban hành, hạ vũ khí

Lay out: sắp xếp, lập dàn ý

Leave sb off = to dismiss sb: cho ai nghỉ việc

Leave out: loại ra

Let sb down: làm ai thất vọng

Let sb in / out: cho ai vào / ra, phóng thích ai

Let sb off: tha bổng cho ai

Lie down: nằm nghỉ ngơi

Live up to: sống xứng đáng với

Live off sth: chỉ sống nhờ vào (một loại thức ăn)

Live on: sống dựa vào, sống sót (chỉ đáp ứng được nhu cầu ăn, ở)

Lock up: khóa chặt ai

Look after: chăm sóc

Look at: quan sát

Look back on: nhớ lại hồi tưởng

Look round: quay lại nhìn

Look for: tìm kiếm

Look forward to V-ing: mong đợi, mong chờ

Look in on: ghé thăm

Look up: tra cứu (từ điển, số điện thoại, ...)

Look into: xem xét, nghiên cứu

Look on: đứng nhìn thờ ơ

Look out: coi chừng

Look out for: cảnh giác với

Look over: kiểm tra

Look up to: tôn trọng

Look down on: coi thường

## **M**

Make a point of doing sth: đảm bảo không quên làm việc gì  
Make sb/st into sb/st: biến ai / cái gì thành ai / cái gì (= turn into)

Make up: trang điểm, bịa chuyện, chiếm (phần trăm), ...

Make out: phân biệt, nhận ra, cho rằng (= claim), viết ra

Make up for: đền bù, bù đắp

Make up (with sb): hòa giải

Make the way to: tìm đường đến

Mistake sb for sb else: nhầm ai với ai

Mix st up/ mix up st: trộn lẫn, xáo trộn (ngẫu nhiên)

Mix sb/st up (with sb/sth): nhầm lẫn ai/cái gì (= confuse)

Miss out (on st): bỏ lỡ

Move away: bỏ đi, ra đi

Move out: chuyển đi (nơi khác)

Move in: chuyển đến

## **O**

Order SB about ST: sai ai làm gì

Owe st to sb: có được gì nhờ ai

## **P**

Pass around: truyền xung quanh (đến khi hết người)

Pass away: qua đời (nói tránh)

Pass by = to go past: đi qua, trôi qua

Pass on to = hand down to: truyền lại

Pass out = to faint: ngất

Pay sb back: trả nợ ai

Pay up the dept: trả hết nợ nần

Pick sth up/ pick up sth: (vô tình không cố ý) có được (thông tin, kỹ năng), nhận được, nói được (ngôn ngữ)

Point out: chỉ ra

Pull back: rút lui

Pull down = to knock down: kéo đổ, san bằng

Pull in to: vào (nhà ga)

Pull st out: lấy cái gì ra

Pull over at: đỗ xe

Put st aside: cất đi, để dành, bỏ sang một bên, mặc kệ Put

st away: cất lên (chỗ cũ), dẹp đi, dành dụm (tiền)

Put through to sb: liên lạc với ai

Put down: đặt xuống, ghi lại, đàn áp, đặt cọc

Put down to: là do cái gì, có nguyên nhân là

Put on: mặc vào; tăng cân

Put up: dựng lên, tăng giá

Put up with: tha thứ, chịu đựng

Put up for: xin ai ngủ nhờ

Put out: dập tắt

Put st/ sb out: đưa ai / cái gì ra ngoài

Put off: trì hoãn

## **R**

Run after: truy đuổi

Run away/ off from: chạy trốn

Run out (of): cạn kiệt

Run over: đè chết

Run back: quay trở lại

Run down: cắt giảm, ngừng phục vụ

Run into: tình cờ gặp, đâm xô, lâm vào

Ring after: gọi lại sau

Ring off: tắt máy (điện thoại)

## **S**

Save up: để dành

See about = see to: quan tâm, để ý

See sb off: đưa tiễn ai đó

See sb though: nhận ra bản chất của ai

See over = go over: kiểm tra, xem xét

Send for: yêu cầu, mời gọi

Send to: đưa ai vào (bệnh viện, nhà tù)

Send back: trả lại

Set out / off: khởi hành, bắt đầu

Set st off / set off st: kích nổ, kích hoạt (chuông), ...

Set in: bắt đầu (dùng cho thời tiết)

Set up: dựng lên, sắp đặt, ...

Set sb back: ngăn cản ai

Settle down: an cư lập nghiệp

Show off: khoe khoang, khoe mẽ

Show up: đến, tới, xuất hiện

Shop round: mua bán loanh quanh

Shut down: sập tiệm, phá sản

Shut up: ngậm miệng lại

Sit round: ngồi nhàn rỗi

Sit up for: chờ ai cho tới tận khuya

Slown down: chậm lại

Stand by: ủng hộ ai

Stand out: nổi bật

Stand for: đại diện, viết tắt của, khoan dung

Stand in for: thế chỗ của ai

Stay away from: tránh xa

Stay behind: ở lại

Stay up: đi ngủ muộn

Stay on at: ở lại trường để học thêm

Strike out (for/towards sth): cứ tiến thẳng đến (không hề do dự)

## T

Take away st / take st away: làm mất đi (con đau, ...), mua đem về (BrE)

Take st out / take out st: (mua) mang về (NAmE)

Take away from: lấy đi, làm giảm đi, hạ thấp

Take after: giống ai như đúc

Take sb / st back to: đem trả lại

Take down: lấy xuống, ghi lại (= write down)

Take sb in / take in sb: lừa được ai, cho ai vào nhà

Take st in / take in st: hấp thụ vào, đưa vào, chú ý, hiểu / nắm / nhớ được (nội dung).

Take on: tuyển thêm, lấy thêm người

Take off: cất cánh, cởi tháo bỏ cái gì

Take over: giành quyền kiểm soát

Take up: đảm nhận, chiếm giữ (không gian), bắt đầu làm gì (thành thói tiêu khiển)

Take to: yêu thích

Talk down to sb: lên mặt với ai

Talk sb into st: thuyết phục ai

Talk sb out of: cản trở ai

Talk st over / talk over st (with sb): làm cho ra lẽ, nói cho rõ ràng

Talk sb through st: giải thích cho ai cặn kẽ về cái gì

Talk through: giải thích cặn kẽ

Throw away: ném đi, vứt hẳn đi

Throw out: vứt đi, tống cổ ai

Tie down: ràng buộc

Tie in with: buộc chặt

Tie up: buộc chặt bằng dây thắt nút, trói, xích lại

Tell off: mắng mỏ

Try on: thử (quần áo)

Try out: thử (máy móc)

Turn away = turn down: từ chối

Turn into: chuyển thành

Turn out: hóa ra là

Turn on / off: mở, tắt

Turn up / down: vặn to, nhỏ (âm lượng)

Turn up: xuất hiện, đến tới

Turn in: đi ngủ

## **U**

Use up: sử dụng hết, cạn kiệt urge sb into/ out of: thuyết

phục ai làm gì/ không làm gì.

urge on: khích lệ, ủng hộ

## **W**

Wait for: đợi

Wait up: chờ với

Wait up for: đợi ai về nhà (trước khi ngủ)

Watch out / over = look out: coi chừng

Watch out for st = look out for st = cẩn thận với, chú ý đến

Wear off: mất tác dụng, biến mất, nhạt dần

Wear sb out = exhaust sb = làm ai đó kiệt sức, làm ai đó mệt mỏi

Work off: loại bỏ

Work out: tiến triển thuận lợi, luyện tập cơ thể, tìm ra đáp án, nghĩ ra cách

Work up: làm khuấy động

Wipe sb/st out: hủy diệt, loại bỏ

Write down: viết vào

## II. PRACTICE

1. Could you \_\_\_\_\_ a moment while I see if Peter is in his office?

- A. Get on well                      B. get on                      C. hold on                      D. stand on

2. Extension 286? I'll \_\_\_\_\_ .

- A. Put you through    B. get you through    C. come you through    D. break into you

3. For me, the film didn't \_\_\_\_\_ all the enthusiastic publicity it received.

- A. Come up                      B. live up                      C. turn up to                      D. live up to

4. Jack and Linda \_\_\_\_\_ last week. They just weren't happy together.

- A. Broke up                      B. broke into                      C. finished off                      D. ended up

5. I'm \_\_\_\_\_ Tom's address. Do you know it?

- A. Looking on                      B. finding out                      C. looking for                      D. getting for

6. I can \_\_\_\_\_ with most things but I can't stand noisy children.

- A. Put aside                      B. put on                      C. put up                      D. put off

7. If we don't do something now, the birds are going to \_\_\_\_\_ soon.

- A. Die of                      B. die with                      C. die out (chết sạch)                      D. die on

8. If you really want to lose weight, you need to \_\_\_\_\_ eating desserts.

- A. Give away                      B. give up                      C. put off                      D. take off

9. I had to \_\_\_\_\_ her request for a loan. Her credit was just not good enough
- A. Turn on                                      B. turn off                                      C. turn down      D. turn into
10. I need to \_\_\_\_\_ from work and take a holiday.
- A. Go away                                      B. get away                                      C. relax on                                      D. run on
11. It \_\_\_\_\_ to be a beautiful night tonight!
- A. Turned into                                      B. turned out      C. turned on      D. turned off
12. I want you to \_\_\_\_\_ every bad word you've said about my brother.
- A. Take back                                      B. say again      C. take off                                      D. give off
13. When I was turning out my cupboard I \_\_\_\_\_ this photograph of my uncle
- A. Came over                                      B. came round                                      C. came across                                      D. came into
14. He \_\_\_\_\_ in German, but moved to the US at the age of 18.
- A. Brought to                                      B. grew up      C. turned off      D. went to
15. He \_\_\_\_\_ the club on recommendation from his friend Jack.
- A. Got in                                      B. got on                                      C. got by                                      D. got into
16. He \_\_\_\_\_ unleaded gas and left on his journey.
- A. Poured on      B. filled up with                                      C. filled up                                      D. poured with
17. He spent the entire night thinking and in the end \_\_\_\_\_ a brilliant idea.
- A. Received with      B. got up                                      C. came up with                                      D. came out
18. We're not ready yet, we are going to have to \_\_\_\_\_ the meeting until next week.
- A. Take off                                      B. put off                                      C. take on                                      D. go off
19. Let's \_\_\_\_\_ the grammar one more time before the test.
- A. Go through                                      B. come over                                      C. go on                                      D. go over
20. Look Jack, I've \_\_\_\_\_ your bad behavior long enough!
- A. Put up                                      B. put through                                      C. put up with                                      D. get on well
21. Make sure to \_\_\_\_\_ pick-pockets when you go to the market.
- A. Watch out for                                      B. come along                                      C. take to                                      D. look at
22. My sister \_\_\_\_\_ my cats while I was away on vacation.
- A. Looked after                                      B. looked for                                      C. looked at                                      D. looked on
23. Our flight was delayed, but we finally \_\_\_\_\_ shortly after midnight.

- A. Took off B. took on C. took up D. put off
24. Our school \_\_\_\_\_ for the summer holidays on the 10<sup>th</sup> of July.  
A. Breaks up B. breaks down C. breaks off D. breaks in
25. She promised to \_\_\_\_\_ her cigarette smoking to five a day.  
A. Cut down B. give up C. give away D. cut up
26. The bus only stops here to \_\_\_\_\_ passengers.  
A. Get off B. pick up (đón) C. alight D. get on
27. The child was \_\_\_\_\_ by a lorry on the safety crossing in the main street.  
A. Knocked out B. knocked down C. run out D. run across
28. The exact questions she had prepared perfect answers for \_\_\_\_\_ in the exam.  
A. Came out B. came in C. came through D. came up
29. There is just too much work to be done. We'll have to \_\_\_\_\_ some new employees.  
A. Get on B. take on C. take off D. get off
30. We'd better stop soon. Otherwise, we'll \_\_\_\_\_ of gas.  
A. Run out B. go off C. get off D. get on
31. We \_\_\_\_\_ at six in the morning on our drive to the Grand Canyon.  
A. Set off / out B. take off C. go off D. run off
32. When I was staying in German last year, I \_\_\_\_\_ quite a lot of German.  
A. Picked up B. picked over C. picked out D. picked on
33. After Joe's mother died, he was \_\_\_\_\_ up by his grandmother.  
A. Brought B. taken C. grown D. drawn
34. Unfortunately, I had to \_\_\_\_\_ Bob for his poor performance.  
A. Tell off B. shout at C. tell about D. talk to
35. Unfortunately, our school had to \_\_\_\_\_ the music department because of lack of funds.  
A. Give up B. do away with C. get away D. take back
36. We are going for a drink now. Why don't you \_\_\_\_\_ ?  
A. Follow up B. follow after C. come along D. come with
37. When you go to New York, \_\_\_\_\_ the bad restaurants offering cheap food.

- A. Look for                      B. look out for                      C. look head    D. look on
38. Don't worry about trying to catch the last train home, as we can easily \_\_\_\_\_ you up for the night.
- A. Take                      B. set                      C. put                      D. keep
39. I am late because my alarm clock didn't \_\_\_\_\_ this morning.
- A. Come on    B. ring out                      C. go off                      D. turn on
40. He furiously told the beggar to \_\_\_\_\_.
- A. Clear up                      B. clear off                      C. clear away                      D. clear after
41. He tried to join the army but he was \_\_\_\_\_ because of his poor health.
- A. Tried out                      B. put out                      C. turned off    D. turned down
42. I was very unlucky. My car was \_\_\_\_\_ on my way home.
- A. Broke                      B. broken off                      C. broken                      D. broken down
43. Many elderly people have to live on the money they \_\_\_\_\_ when they were working.
- A. Laid up                      B. put back                      C. set up                      D. put aside
44. Old Mr. Brown's condition looks very serious and it is doubtful if he will \_\_\_\_\_ .
- A. Pull through                      B. pull up                      C. pull back    D. pull out
45. The police disturbed a gang of men who were \_\_\_\_\_ a chemist's in Central London last night.
- A. Breaking into                      B. breaking out                      C. getting through                      D. talking over
46. A new study group has been \_\_\_\_\_ by the United Nations.
- A. Set up                      B. set on                      C. put up                      D. put on
47. All his plans for starting his business fell \_\_\_\_\_ .
- A. In                      B. through                      C. down                      D. away
48. Come \_\_\_\_\_, children! Get your coats on or you'll be late for school.
- A. Along                      B. to                      C. across                      D. over
49. Don't \_\_\_\_\_ up yet, you will soon be able to play the trumpet well.
- A. Give                      B. catch                      C. break                      D. turn
50. If it's raining tomorrow, we shall have to put \_\_\_\_\_ the match till Sunday.
- A. Off                      B. away                      C. in                      D. on

51. He drives so quickly that I am afraid that one day he will \_\_\_\_\_ someone crossing the street.
- A. Crash down                      B. knock down                      C. turn over                      D. come across
52. I'll call \_\_\_\_\_ you at 6 o'clock.
- A. For                      B. by                      C. up                      D. in
53. He kept his marriage a secret for years, but eventually the truth \_\_\_\_\_ .
- A. Went in                      B. went off                      C. came out                      D. came through
54. He took the trouble to write \_\_\_\_\_ the complete list for us.
- A. On                      B. through                      C. off                      D. out
55. He wanted to \_\_\_\_\_ off all his work before he came to the cinema with us.
- A. Finish                      B. stop                      C. end                      D. put
56. Hello. Is that 956782? Please put me \_\_\_\_\_ to the manager.
- A. Across                      B. up                      C. over                      D. through
57. His father's death was a terrible shock and it took him a long time to \_\_\_\_\_ it.
- A. Get round                      B. come through                      C. go over                      D. get over
58. I can't \_\_\_\_\_ what he's doing; it's so dark down there.
- A. See through                      B. make out                      C. look into                      D. show up
59. I remember Alice as a spotty girl but she's turned \_\_\_\_\_ a beautiful woman.
- A. To                      B. in                      C. into                      D. on
60. I saw a thief take Tom's wallet so I ran \_\_\_\_\_ him, but I couldn't catch him.
- A. Into                      B. over                      C. near                      D. after
61. Do you think it's possible to \_\_\_\_\_ on nothing but fruit and vegetables?
- A. Eat                      B. live                      C. enjoy                      D. make
62. For the first few minutes she was leading the race, then she began to fall \_\_\_\_\_ .
- A. Out                      B. through                      C. back                      D. off
63. He filled in the necessary forms and \_\_\_\_\_ for the job.
- A. Appealed                      B. asked                      C. requested                      D. applied
64. I absolutely \_\_\_\_\_ with everything that has been said.
- A. Agree                      B. accept                      C. admit                      D. approve

65. I don't think he will ever get \_\_\_\_\_ the shock of his father's death.  
A. Over      B. through      C. by      D. off
66. If we want to \_\_\_\_\_ up with them we'd better hurry.  
A. Come      B. arrive      C. approach      D. catch
67. She applied for training as a pilot, but they turned her \_\_\_\_\_ because of her poor eyesight.  
A. Up      B. back      C. down      D. over
68. If you want to have a pet you must be ready to look \_\_\_\_\_ it for several years.  
A. At      B. for      C. after      D. over
69. Stephen always wanted to be an actor when he \_\_\_\_\_ up.  
A. Came      B. grew      C. brought      D. settled
70. The butcher cut some steak, \_\_\_\_\_ it up and handed it to me.  
A. Closed      B. wound      C. strung      D. wrapped
71. The completion of the tunnel has been held \_\_\_\_\_ owing to a strike.  
A. On      B. off      C. over      D. up
72. The doctor advised me not to take \_\_\_\_\_ so much work in the future.  
A. To      B. over      C. after      D. on
73. The doctor says I'll take a long time to get \_\_\_\_\_ the shock.  
A. Past      B. above      C. through      D. over
74. The meeting had to be put \_\_\_\_\_ until a later date.  
A. Away      B. on      C. off      D. up
75. The police have warned tourists to look \_\_\_\_\_ for pickpockets in the town centre.  
A. Out      B. up      C. down      D. forward
76. Their aim is to \_\_\_\_\_ up a new political party.  
A. Strike      B. stand      C. set      D. show
77. There was a big hole in the road which \_\_\_\_\_ the traffic.  
A. Kept down      B. held up      C. stood back      D. sent back
78. These old houses are going to be \_\_\_\_\_ soon.  
A. Laid out      B. run down      C. knocked out      D. pulled down

79. If you want to join this club, you must \_\_\_\_\_ this application form.  
A. Make up            B. write down            C. do up            D. fill in/ out
80. It's high time Bill got a steady job and \_\_\_\_\_. He's almost thirty. A.  
Settled in    B. settled down            C. turned in            D. turned down
81. My daughter often \_\_\_\_\_ to see me at least once a week.  
A. Calls up            B. drops in            C. goes up            D. comes on
82. They had never come \_\_\_\_\_ such a beautiful little village before.  
A. At            B. across            C. off            D. back
83. They've \_\_\_\_\_ a new tower where that old building used to be.  
A. Put up            B. put down            C. pushed up            D. pushed down
84. We need to go to the market because we have \_\_\_\_\_ sugar this morning.  
A. Shortened of            B. come short of            C. run out of            D. finished off
85. When my tea cup is empty, I fill it \_\_\_\_\_ again if I'm still thirsty.  
A. Out            B. on            C. over            D. up
86. Paul poured some water on the campfire to put it \_\_\_\_\_.  
A. Out            B. down            C. aside            D. off
87. They said the woman was so ill that it seemed unlikely she would \_\_\_\_\_.  
A. Take up            B. get off            C. pull through            D. come up
88. The children playing near the gate of the building were told to \_\_\_\_\_ by the guards.  
A. Go off            B. clear off            C. get away            D. get out
89. According to the fairy tale, the handsome prince was \_\_\_\_\_ a frog by the witch.  
A. Turned into            B. come into            C. fed up with            D. fed into
90. Go \_\_\_\_\_ this book because it has the information you need.  
A. Over            B. by            C. off            D. on
91. Helen has gone out and she will not be \_\_\_\_\_ till midnight.  
A. Off            B. along            C. back            D. away
92. Everything is \_\_\_\_\_ you. I cannot make \_\_\_\_\_ my mind yet.

- A. Out off/ on      B. up to/ up      C. away from/ for      D. on for/ off
93. There is no food left. Someone must have eaten it \_\_\_\_\_ .  
A. Out      B. up      C. off      D. along
94. The explorers made a fire to \_\_\_\_\_ off wild animals.  
A. Get      B. keep      C. take      D. go
95. If something urgent has \_\_\_\_\_ up, phone immediately and I will help you.  
A. Picked      B. come      C. kept      D. brought
96. The passengers had to wait because the plane \_\_\_\_\_ off one hour late.  
A. Took      B. turned      C. cut      D. made
97. Be careful! The tree is going to fall.  
A. Look out    B. look up    C. look on    D. look after
98. The organization was established in 1950 in the USA.  
A. Come around    B. set up    C. made out    D. put on
99. Within their home country, National Red Cross and Red Crescent societies assume the duties and responsibilities of a national relief society.  
A. Take on      B. get off      C. go about      D. put in
100. The bomb exploded in the garage; fortunately no one hurt.  
A. Put on      B. went off      C. go out      D. kept up
101. They had to delay their trip because of the bad weather.  
A. Get through    B. put off    C. keep up with    D. go over
102. It took me a very long time to recover from the shock of her death.  
A. Turn off      B. take on      C. get over      D. keep up with
103. He did not particularly want to play any competitive sport.  
A. Use up      B. do with      C. take up      D. go on
104. I am tired because I went to bed late last night.  
A. Stayed up    B. kept off    C. put out    D. brought up
105. She got \_\_\_\_\_ her car to pick \_\_\_\_\_ some wild flowers.  
A. From /on    B. in/at      C. off/ up      D. out/ for
106. The customer had tried \_\_\_\_\_ some blouses but none of them suited her.

A. At                      B. with                      C. in                      D. on

107. If I get this report finished I will knock \_\_\_\_\_ early and go to the pub for some drink.

A. Up                      B. over                      C. on                      D. off

108. Boys! \_\_\_\_\_ away all your toys and go to bed right now.

A. Come                      B. lie                      C. put                      D. sit

109. I have been trying to ring him up all day and I could not \_\_\_\_\_ through.

A. Get                      B. take                      C. look                      D. hang

110. The water supply of the building was \_\_\_\_\_ off because the pipes burst.

A. Handed                      B. held                      C. cut                      D. paid

111. How are you \_\_\_\_\_ on with your work? – It is OK.

A. Calling                      B. getting                      C. laying                      D. looking

112. Did your son pass the university entrance examination?

A. Make up                      B. get along                      C. go up                      D. get through 113. What may happen if John will not arrive in time?

A. Go along                      B. count on                      C. keep away                      D. turn up

114. Johnny sometimes visits his grandparents in the countryside.

A. Calls on                      B. keeps off                      C. takes in                      D. goes up

115. They decided to postpone their journey till the end of the month because of the epidemic.

A. Take up                      B. turn round                      C. put off                      D. do with

116. The stranger came \_\_\_\_\_ me and asked, "Is there a post office near here?"

A. On to                      B. away from                      C. Out of                      D. up to

117. Frankly speaking, your daughter does not take \_\_\_\_\_ you at all.

A. After                      B. along                      C. up                      D. over

118. She is not really friendly. She does not get on well \_\_\_\_\_ her classmates.

A. From                      B. with                      C. for                      D. to

119. I would be grateful if you kept the news \_\_\_\_\_ yourself. Do not tell anyone about it.

A. From                      B. to                      C. for                      D. at

120. I do not use those things any more. You can \_\_\_\_\_ them away.



133. What does “www” \_\_\_\_\_ for? Is it short for “world wide web?”  
A. Sit                      B. stand                      C. lie                      D. point
134. I didn’t get to see the end of that mystery movie on TV last night. How did it \_\_\_\_\_ out?  
A. Go                      B. make                      C. bring                      D. turn
135. Jack is having his lawyer \_\_\_\_\_ up the contract to make sure that all of the legalities a properly dealt with.  
A. Go                      B. look                      C. get                      D. draw
136. When you are finished using the computer, can you please \_\_\_\_\_ it off.  
A. Take                      B. turn                      C. do                      D. go
137. When the alarm went off, everyone proceeded calmly to the emergency exits.  
A. Fell                      B. exploded                      C. called                      D. rang
138. Look out. There is a rattlesnake under the picnic table!  
A. Listen                      B. Be careful                      C. Go                      D. Watch
139. Mrs. Jones’s husband passed away last Friday. We are all shocked by the news.  
A. Got married                      B. divorced                      C. died                      D. were on business.
140. If you do not understand the word “superstitious”, look it up in the dictionary.  
A. Find its meaning                      B. write it                      C. draw it                      D. note it
141. It took women a long time to struggle \_\_\_\_\_ the right to vote.  
A. For                      B. with                      C. against                      D. upon
142. I think women are suited \_\_\_\_\_ many important things, besides childbearing and homemaking.  
A. Of                      B. on                      C. for                      D. about
143. Women are increasingly involved \_\_\_\_\_ the public life.  
A. Of                      B. in                      C. with                      D. from
144. If you have an old blanket, \_\_\_\_\_ it along so that we have something to sit on at the beach.  
A. Bring                      B. go                      C. put                      D. keep
145. Although the team was both mentally and physically exhausted, they \_\_\_\_\_ on walking.  
A. Stopped                      B. kept                      C. took                      D. put

146. Before the plane \_\_\_\_\_ off, the flight attendant told everyone to fasten their seat belts and put their chairs in an upright position.

- A. Woke                      B. brought                      C. kept                      D. took

147. Don't forget to \_\_\_\_\_ your gloves on. It is cold outside.

- A. Let                      B. make                      C. put                      D. fix

148. If you don't pay your rent, your landlord is going to kick you out!

- A. Lend you some money                      B. play football with you  
C. Give you a kick                      D. force you to leave

149. Yesterday I ran into Sam at the grocery store. I had not seen him for years.

- A. Met                      B. visited                      C. said goodbye to                      D. made friends with

150. Let's go over that report again before we submit it.

- A. Dictate                      B. print                      C. read carefully                      D. type

151. I will not stand for your bad attitude any longer.

- A. Like                      B. tolerate                      C. mean                      D. care

152. Shy people often find it difficult to \_\_\_\_\_ group discussions.

- A. Take place in    B. take part in    C. get on with    D. get in touch with

153. They've \_\_\_\_\_ a research project to investigate the harmful effects of air pollution.

- A. Brought in                      B. taken on                      C. set up                      D. turned down

154. As a result of his father's death, he \_\_\_\_\_ a lot of money.

- A. Brought in                      B. took out                      C. set aside                      D. came into

155. "To give someone a ring" is to \_\_\_\_\_ .

- A. Call him up                      B. marry him                      C. admire him                      D. pick him up

156. Never \_\_\_\_\_ till tomorrow what you can do today.

- A. Take over    B. put off                      C. push into                      D. turn down

157. Let's wait here for her; I'm sure she'll \_\_\_\_\_ before long.

- A. Turn down                      B. turn off                      C. turn up                      D. turn over

158. When it started to snow he \_\_\_\_\_ his overcoat.

- A. Took out    B. put off                      C. took off                                      D. put on
159. You need more exercise; you should \_\_\_\_\_ golf.
- A. Take up                      B. take in                      C. carry on                      D. carry out
160. The firemen fought for three hours before they managed to \_\_\_\_\_ the fire.
- A. Give up                      B. put out                      C. break off                      D. cut back
161. Although they are poor, they have \_\_\_\_\_ five children well.
- A. Grown up    B. taken up                      C. brought up                      D. pulled up
162. Sportsmen \_\_\_\_\_ their political differences on the sports field.
- A. Take part    B. put aside                      C. take place                      D. keep apart
163. When they \_\_\_\_\_ for the beach, the sun was shining, but by the time they arrived it had clouded over.
- A. Set off                      B. went on                      C. left out                      D. moved up
164. When the lights \_\_\_\_\_, we couldn't see a thing.
- A. Put out                      B. switched of                      C. went out                      D. turned down
165. He \_\_\_\_\_ the boys for making so much noise.
- A. Brought up                      B. put down                      C. took back                      D. told off
166. If we want to buy a house, we'll have to \_\_\_\_\_ our spending.
- A. Care for                      B. cut back                      C. let down                      D. miss out
167. As the managing director dictating the letter, his secretary \_\_\_\_\_ what he was saying in shorthand.
- A. Filled out                      B. took down                      C. set up                      D. put off
168. This morning traffic was \_\_\_\_\_ by an accident outside the town hall.
- A. Held off                      B. held out                      C. held up                      D. held in
169. If we continue to \_\_\_\_\_ the world's resources at this rate, there will soon be none left.
- A. End up                      B. throw away                      C. cut off                      D. use up
170. Do you think this new fashion will \_\_\_\_\_ ?
- A. Catch on                      B. come back                      C. get ahead                      D. go over
171. "Have you met Henry recently?" "Yes, I \_\_\_\_\_ while I was in Paris.
- A. Ran him into                      B. ran into him                      C. ran Henry into                      D. ran after him

172. The government has \_\_\_\_\_ an inquiry to investigate bribery in local elections.

- A. Set up                                      B. set to                                      C. set out                                      D. set about

173. The letters UNESCO \_\_\_\_\_ United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization.

- A. Brings about                                      B. gets across                                      C. stands for                                      D. lights up

174. He took the car to his nearest garage so that a mechanic could \_\_\_\_\_ .

- A. Look it up                                      B. look after it                                      C. look it round                                      D. look at it

175. He was arrested after \_\_\_\_\_ computer networks in several states.

- A. Breaking out                                      B. breaking into                                      C. breaking down                                      D. breaking for

Army had fainted, but we managed to \_\_\_\_\_ with water from cold tap.

- A. Bring her round                                      B. call her back                                      C. lay her down                                      D. clear her out

177. You are going to apply for the job, and then you decided not to. So what \_\_\_\_\_ ?

- A. Put you out                                      B. put you off                                      C. turned you off                                      D. turned you away

178. There was a sign, but I couldn't \_\_\_\_\_ what it said.

- A. Hand on                                      B. look up                                      C. make out                                      D. see off

179. Armed terrorists are reported to have \_\_\_\_\_ the Embassy.

- A. Taken up                                      B. taken over                                      C. taken away                                      D. taken into

180. We'll be back after the break with a \_\_\_\_\_ of today's financial news.

- A. Round-up                                      B. round-off                                      C. round-on                                      D. round-down

181. The shoes felt too tight, so I took \_\_\_\_\_ and tried a larger size.

- A. Away them                                      B. off them                                      C. them away                                      D. them off

182. She refused to \_\_\_\_\_ the traditional woman's role.

- A. Take up                                      B. take over                                      C. take on                                      D. take in

183. Salaries have not \_\_\_\_\_ inflation in the last few years.

- A. Put up with                                      B. taken up on                                      C. done out of                                      D. kept up with

184. The child doesn't \_\_\_\_\_ either of her parents.

- A. Resemble                                      B. resemble at                                      C. resemble to                                      D. resemble with

185. I \_\_\_\_\_ his offer and stayed in his flat while I was in London.

A. Took up Keith on B. took Keith up on C. took up on Keith D. took Keith on up 186.

Children used to \_\_\_\_\_ their parents; now they are inclined to regard them as equals.

A. Look up to B. watch out for C. stand up to D. come round to

187. If you don't take a flu shot, you're likely to \_\_\_\_\_ the flu.

A. Keep up with B. go in for C. come down with D. put up with

188. We're having terrible weather for our holiday. I just can't \_\_\_\_\_ it for much longer.

A. Come up with B. fed up with C. keep up with D. put up with

189. If traffic moves at low speeds, the number of accidents is \_\_\_\_\_ .

A. Cut down B. pulled back C. brought away D. called off

190. Because of heavy rain, the game was \_\_\_\_\_ for a few days.

A. Taken out B. put off C. set up D. gotten away

191. His wife is a terrible snob. She \_\_\_\_\_ almost all his friends because they have north country accents.

A. Looks up to B. looks forward to C. looks out on D. looks down on

192. If this plan \_\_\_\_\_, I promise you'll get the credit for it.

A. Comes off B. goes over C. brings into D. works out

193. I'm very disappointed in you. I didn't think you were the sort of person who would go \_\_\_\_\_ his word.

A. Out on B. back on C. through with D. down with

194. You go on ahead and then I'll catch \_\_\_\_\_ you.

A. Along with B. forward to C. up with D. on to

195. Whatever Jean \_\_\_\_\_ to do, she finishes.

A. Gets on B. sees on C. sets out D. looks for

196. I won't be able to go to the party. you'll have to \_\_\_\_\_.

A. Count out me B. count me out C. count me in D. count in me

197. Have I told you about how Mary is \_\_\_\_\_ at college?

A. Getting on B. getting over C. getting round D. getting out

198. David always \_\_\_\_\_ to my house after he had done his homework.

A. Dropped off B. went on C. came over D. passed away

199. He lost the race because he \_\_\_\_\_ petrol on the last lap.

- A. Got out of            B. ran out of    C. made out of                            D. put out of

200. Although the coach had not thought her a good tennis player at first, she \_\_\_\_\_ to be a champion.

- A. Came round            B. came out    C. turned up                            D. turned out

201. I don't believe a word he said; I think he just invented that story.

- A. Went round                            B. got about    C. made up    D. set in

202. The school was closed for a month because of serious \_\_\_\_\_ of fever.

- A. Outcome    B. outburst                            C. outset                            D. outbreak

203. She should have been here but she's gone \_\_\_\_\_ flu.

- A. Through with                            B. down with                            C. back on                            D. over to

204. It's a formal occasion so we'll have to \_\_\_\_\_ to the nines- no jeans and pullovers this time!

- A. Hitched up            B. put on                            C. wear in                            D. get dressed up

205. Giving up smoking is just one of the ways to \_\_\_\_\_ heart disease.

- A. Push off            B. put off                            C. ward off                            D. throw off

206. Could you possibly \_\_\_\_\_ me at the next committee meeting?

- A. Stand in for            B. make up for                            C. fall back on                            D. keep in with

207. As soon as I let go of the string, \_\_\_\_\_ the balloon, high into the sky.

- A. Came down            B. down came                            C. went up                            D. up went

208. What caused the changes in the position of women in society?

- A. Broke out    B. brought about                            C. moved in    D. turned out

209. They began to \_\_\_\_\_ nutrition when they were at primary school.

- A. Learn on    B. learn from                            C. learn about                            D. learn of

210. A washing machine of this type will certainly \_\_\_\_\_ normal domestic use.

- A. Stand up to            B. come up with                            C. get on to                            D. take down in

211. My sister had to let \_\_\_\_\_ because she'd put on weight.

- A. Down her dress                            B. her dress out                            C. up her dress                            D. in for her dress

